

SỰ CHUỘC LẠI LOÀI NGƯỜI

Bài 1 - Phần 1: Sự sa ngã của loài Người và sự phán xét của Đức Chúa Trời.

Chúng ta vừa học xong 28 bài thuộc về đề tài Lẽ thật về sự cứu chuộc và từ hôm nay chúng ta sẽ học và suy gẫm Lẽ thật về Sự Chuộc lại loài người, tức là sự mầu nhiệm về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chuộc lại loài người chúng ta như thế nào, mà ý nghĩa của chữ **chuộc** - **redemption** này cũng có nghĩa là **sự chuộc lại đất** và **sự chuộc lại loài người**, tức là **cả thuộc thể và thuộc linh**, như Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán và được chép trong cuốn sách luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se chép xuống.

Xuất Ê-díp-tô Ký 6:1-8: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Bây giờ người hãy xem những điều Ta sẽ hành Pha-ra-ôn; vì nhờ tay quyền năng ép buộc vua đó sẽ tha và đuổi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình. Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Ta là Đức Giê-hô-va. Ta đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, cùng Y-sác, và cùng Gia-cốp, tỏ mình là Đức Chúa Trời toàn năng; song về Danh Ta là Giê-hô-va, thì Ta chưa hề tỏ cho họ biết. Ta cũng có lập giao ước cùng họ, để ban xứ Ca-na-an cho, là xứ họ đã kêu nộ như khách ngoại bang. Ta cũng có nghe lời than thở của dân Y-sơ-ra-ên bị người Ê-díp-tô bắt làm tôi mọi, bèn nhớ lại sự giao ước của Ta. Vậy nên, người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Đức Giê-hô-va sẽ rút các người khỏi gánh nặng mà người Ê-díp-tô đã gán cho, cùng giải thoát khỏi vòng tôi mọi; Ta sẽ giơ thẳng tay ra, dùng sự đoán phạt nặng mà *chuộc* các người. Ta sẽ nhận các người làm dân Ta, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của các người; các người sẽ biết Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, đã rút các người khỏi gánh nặng của người Ê-díp-tô. Ta sẽ dắt các người vào xứ Ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, cho Y-sác, cho Gia-cốp, mà cho các người xứ đó làm cơ nghiệp: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Lê-vi ký 25:1-55: Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na-i rằng: **Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi các người đã vào xứ Ta sẽ ban cho rồi, thì đất phải nghỉ, giữ một lễ sa-bát cho Đức Giê-hô-va. Trong sáu năm, người sẽ gieo ruộng và hốt nho mình, cùng thâu hoạch thổ sản. Nhưng năm thứ bảy sẽ là năm sa-bát, để cho đất nghỉ, tức là một năm sa-bát cho Đức Giê-hô-va; người chẳng nên gieo ruộng mình hay là hốt nho mình; chẳng nên gặt lại những chi đã tự mọc lên sau khi mùa màng, và đừng hái nho của vườn nho không hốt sửa: ấy sẽ là một năm cho đất nghỉ. Phàm vật gì mà đất sanh sản trong năm sa-bát, sẽ dùng làm đồ ăn cho người, cho tôi trai tớ gái người, cho kẻ làm thuê của người, và cho kẻ ngoại bang kêu nộ với người; cùng luôn cho lục súc và thú vật ở trong xứ người nữa; hết thảy thổ sản dùng làm đồ ăn vậy. Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày *chuộc* tội, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. Năm thứ năm mươi này là một năm hân hỷ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hốt sửa, vì là một năm hân hỷ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản mọc lên từ đồng ruộng. Trong năm hân hỷ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Các người khá làm theo mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ. Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? Năm thứ sáu, Ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín. Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về Ta, các người ở cùng Ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kêu nộ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép *chuộc đất lại*. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền *chuộc lại*, phải đến *chuộc* phần đất anh em người đã bán. Nếu người nào không có ai được quyền *chuộc lại*, nhưng tự lo cho có chi *chuộc lại* được, thì phải tính từ năm đã bán bởi số triệ cho chủ mua, rồi**

người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại. Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặng trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hỷ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ. Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép *chuộc lại* cho đến giáp một năm sau khi bán; phép *chuộc lại* của người chỉ trong một năm trọn vậy. Còn nếu không *chuộc lại* trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi mãi; đến năm hân hỷ nhà đó không ra khỏi tay họ. Nhưng các nhà ở nơi hương thôn không có vách bọc lầy, thì kể như ruộng đất; chủ bán có phép *chuộc lại*; đến năm hân hỷ nhà sẽ về nguyên chủ. Còn về các thành của người Lê-vi, và về các nhà của họ ở trong thành đó, thì người Lê-vi luôn luôn có quyền *chuộc lại*. Ai mua của người Lê-vi một cái nhà tại trong thành người Lê-vi, đến năm hân hỷ nhà đó sẽ về nguyên chủ; vì các nhà cửa tại trong những thành người Lê-vi là sản nghiệp của họ giữa dân Y-sơ-ra-ên. Những ruộng đất thuộc về thành người Lê-vi không phép bán, vì là nghiệp đời đời của họ. Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, tài sản người lần lần tiêu mòn, thì hãy cứu giúp người, mặc dầu là kẻ khách kiều ngụ, hầu cho người cứ ở cùng người. Chớ ăn lời, cũng đừng lấy lợi người; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời mình, thì anh em người sẽ ở cùng người. Chớ cho người vay bạc ăn lời và đừng cho mượn lương thực đặng lấy lời. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặng ban cho các người xứ Ca-na-an, và làm Đức Chúa Trời của các người. Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, đem bán mình cho người, chớ nên bắt người làm việc như tôi mọi; người ở nhà người như kẻ làm thuê, người ở đậu, sẽ giúp việc người cho đến năm hân hỷ: đoạn người và con cái người thoi ở nhà người, trở về nhà và nhận lấy sản nghiệp của tổ phụ mình. Vì ấy là những tôi tớ Ta mà Ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô; không nên bán họ như người ta bán tôi mọi. Người chớ lấn lướt mà khắc bạc họ, nhưng phải kính sợ Đức Chúa Trời người. Còn tôi trai tớ gái thuộc về người, thì sẽ do các dân chung quanh mình mà ra; ấy do nơi những dân đó mà các người mua tôi trai tớ gái. Các người cũng có phép mua tôi mọi trong bọn con cái của kẻ khách kiều ngụ nơi mình và của họ hàng chúng nó sanh ra trong xứ các người; vậy, họ sẽ làm sản nghiệp của các người. Các người để họ lại làm cơ nghiệp cho con cháu mình; hằng giữ họ như kẻ tôi mọi. Nhưng về phần anh em các người, là dân Y-sơ-ra-ên, thì không ai nên lấn lướt mà khắc bạc anh em mình. Khi một khách ngoại bang hay là một người kiều ngụ nơi người trở nên giàu, còn anh em người ở cùng họ lại nên nghèo, đem bán mình cho kẻ khách ngoại bang kiều ngụ nơi người, hay là cho một người nào trong nhà kẻ khách ngoại bang ấy, sau khi đã đem bán mình rồi, thì sẽ có phép *chuộc lại*: một anh em người được *chuộc* người lại, hoặc bác chú, hoặc con của bác chú; hoặc một người thân thích cũng được *chuộc* người lại; hay là nếu người có thể, thì chính người phải *chuộc* mình lấy. Người sẽ tính cùng chủ mua từ năm nào mình đã bán mình cho đến năm hân hỷ; và giá bán sẽ tính theo số năm nhiều hay ít: tức là tính như ngày công của người làm thuê vậy. Nếu còn nhiều năm thì hãy cứ số năm này, cân phân theo giá đã bán mình mà *chuộc lại*; nếu đến năm hân hỷ còn ít năm, thì hãy tính với chủ mua cứ theo số năm này mà thối hồi số mua mình lại. Họ đối cùng chủ như một người làm thuê năm, chủ không nên lấn lướt mà khắc bạc người trước mặt người. Nếu người không được *chuộc lại* bởi các thế ấy, đến năm hân hỷ người và các con trai người sẽ được ra tự do. Vì dân Y-sơ-ra-ên là tôi tớ Ta, tức các tôi tớ Ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Chữ *chuộc*, *chuộc lại* - redemption^{H1350} chép trong các câu trên, đó là chữ **כָּפַר** - gâ'al, số 1350 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mua lại, sự chuộc lại vật bị cầm thế, sự trả hết nợ, sự chuộc tội, sự bỏ tiền ra để chuộc một tù nhân, sự bồi thường, sự thực hiện, sự giữ trọn lời hứa*;

Chúng ta hãy xem ai đã bán đất và bán linh hồn mình, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải chuộc lại cho Ngài, như Lời Chúa đã chép?

Lời Chúa chép trong sách Sáng thế ký đoạn 1, là lý lịch của loài người, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên loài người và như vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Cha của loài người và Ngài là Chúa của muôn vật.

Sáng thế ký 1:24-31: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó

là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Chữ **ban phước** - **blessed**^{H1288} chép trong câu 28 trên, đó là chữ **בָּרַךְ**-**barak**, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lời chào mừng, lời chúc mừng, lời chúc phước, lời khen ngợi*,

Chữ **hãy sanh sản** - **Be fruitful**^{H6509} chép trong câu 2 trên, đó là chữ **פָּרָה**-**parah**, số 6509 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hãy sanh bông trái, hãy sanh sản, hãy kết quả và thành công*.

Chữ **thêm nhiều** - **multiply**^{H7235} chép trong câu 28 trên, đó là chữ **רָבַח**-**rabah**, số 7235 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hãy phát triển cho trải rộng ra, hãy gia tăng dân số, hãy mở rộng bờ cõi, hãy trở nên giàu có, thừa thãi, phong phú, dồi dào, lớn mạnh*;

Chữ **làm cho đầy đầy** - **replenish**^{H4390} chép trong câu 28 trên, đó là chữ **מָלֵא**-**male'**, số 4390 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho đầy đầy, lấp chỗ trống, làm cho nở nang, làm cho tràn ngập, làm cho no nê, làm cho trọn vẹn, làm cho hoàn thành, làm cho hài lòng, làm cho thoả mãn, làm cho đầy đủ, làm cho vững chắc*;

Chữ **làm cho đất phục tùng** - **subdue**^{H3533} **it** chép trong câu 28 trên, đó là chữ **כָּבַשׁ**-**kabash**, số 3533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chinh phục, sự bắt phải phục, sự bắt phải khuất phục, sự thống trị*;

Chữ **quản trị** - **dominion**^{H7287} chép trong câu 28 trên, đó là chữ **רָדָה**-**radah**, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền thế, quyền cai trị, quyền thống trị, quyền trị vì, quyền chế ngự, quyền chi phối, quyền giày đạp dưới chân, quyền chinh phục*;

Lời của Đức Chúa Trời chép trong sách Sáng thế ký là giấy chứng sinh của loài người, cùng của muôn vật, được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên vào ngày thứ sáu của cuộc sáng thế. Trong ngày thứ sáu này, loài người đã được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và, loài người thuộc về gia đình của Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Cha của loài người và là Chúa của muôn vật.

Thi-Thiên 8:1-9: Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừu địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặng làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, Mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đối các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lộ đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Mục đích ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người, đó là sau khi loài người đã được trở nên giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, thì loài người sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho quyền quản trị công việc do tay Ngài tạo nên trên đất này. Khi loài người đã được tạo nên giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chúc mừng loài người, thì kể từ đó, A-đam được quyền quản trị muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, như Kinh Thánh đã chép:

Sáng thế ký 2:18-22: Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; Ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các

loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lìa cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Và, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi đất nặn nên các loài thú đồng rồi đưa đến cho A-đam, để thử xem A-đam sẽ đặt tên cho các loài thú đó như thế nào và chúng ta đã thấy quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ở trong A-đam, nên A-đam đã đặt tên cho hết thấy các loài thú đồng mà Ngài đã tạo nên và dẫn chúng đến với A-đam, vì sự đặt tên còn có nghĩa là sự ban uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng riêng cho mỗi vật đó.

Ngay cả khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên người nữ rồi đưa đến cho A-đam, thì A-đam cũng đặt tên và ấn định tính nết và tương lai cho người nữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đưa đến cho mình.

Chữ người nữ - Woman^{H802} mà A-đam đã gọi đó là chữ אִשָּׁה - *ishshâh*, số 802 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nữ, đàn bà, người đàn bà ngoại tình, người đàn bà thông dâm, vợ, giống cái, trở nên ốm yếu, bệnh hoạn, không thể chữa được, cực kỳ độc ác, tuyệt vọng;*

A-đam đã nói lời tiên tri về người nữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và đưa đến cho mình và lời tiên tri đó đã ứng nghiệm, không phải chỉ cho người nữ (Ê-va) mà còn cho hết thấy thân thể xác thịt của loài người, hoặc người hoặc người nữ, mà thân thể đó được gọi là *giống cái* (*female*^{H5347}), vì thân hình của người nữ được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam, là phần được Đức Giê-Hô-Va tạo nên bằng bụi đất.

Một Lễ thật rất quan trọng về quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, đó là loài người có quyền đặt tên cho các loài vật mà Ngài đã tạo nên và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép A-đam quản trị chúng, trong đó có thân thể của loài người, như Lời Chúa đã chép rằng: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nặn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó.**

Vì loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên để làm con kế tự Ngài, nên tên của loài người là A-đam cũng sẽ mang ý nghĩa của chữ A-đam trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là chữ אָדָם - *'adam*, số 120 ra từ chữ אָדָם - *'adam*, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người; trở nên đỏ, sự đỏ ửng, sự hồng hào khỏe mạnh, để nhuộm đỏ, được tạo nên để tỏ ra màu đỏ, được cọ xát để trở nên đỏ, để bày tỏ huyết;*

Khi A-đam được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban phước cho, thì kể từ đó, các lời mà A-đam sẽ nói ra cũng mang ý nghĩa *uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng* của thân phận mình, là con kế tự Đức Chúa Trời, theo ý nghĩa của chữ A-đam, là *tên riêng của A-đam, là người được Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất trong loài người, và cũng là cho hết thấy linh hồn loài người sẽ được sanh ra sau A-đam nữa.*

Kinh Thánh đã chép rằng, vì người nam (A-đam) và người nữ (Ê-va) được Đức Chúa Trời tác hiệp thành vợ chồng, vậy nên dù thân thể xác thịt của họ trần truồng mà không bị hổ thẹn, vì đó là quyền hợp pháp che đậy họ, nên quyền lực của sự tối tăm không thể kiện cáo họ được. Nhưng những người nào không được Đức Chúa Trời tác hiệp cho, thì dù những người đó không trần truồng mà vẫn bị hổ thẹn, vì họ bị ma quỷ kiện cáo tội dâm dục, tội ngoại tình, tội thông dâm.

Chữ *hổ thẹn* - *ashamed*^{H954} chép trong Sáng thế ký 2 câu 25 câu trên, đó là chữ בושׁ - *buwsh*, số 954 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhợt nhạt, tái đi, xanh xám liên quan đến sự hổ thẹn, sự xấu hổ, sự chán nản, sự thất vọng, sự bối rối, sự lúng túng, sự luống cuống, sự lộn xộn, sự rối loạn;*

Lời ban phước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam (loài người) đã không lấy lại, vì thế cho nên dù loài người đã bị đuổi ra khỏi cảnh vườn trong Ê-đen của Đức Chúa Trời, thì loài người vẫn tiếp tục được sanh sản ra nhiều trên khắp trái đất này và loài người vẫn có quyền quản trị các loài thú đồng mà Đức Chúa Trời đã tạo nên ở trên đất này.

Các vật do loài người tạo ra, hoặc ruộng đất do người ta khai phá ra mà có, hoặc bỏ tiền của ra mua về cho mình, cùng những con cái do loài người sanh ra và được loài người đặt tên cho, cũng sẽ mang ý nghĩa của tên gọi đó, hoặc tốt, hoặc xấu ảnh hưởng trên cuộc đời của người đó vậy, bởi loài người đã được tạo nên giống như Đức Chúa Trời, nên các lời mà loài người nói ra cũng sẽ kể tự người nói thể đó.

Khi Đức Chúa Trời đặt loài người vào cảnh vườn trong Ê-đen của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời đã phán

với A-đam một mạng lệnh liên quan đến sự sống và sự chết của loài người (cả thuộc thể và thuộc linh).

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Mặc dù A-đam đã được tạo nên giống hệt như Đức Chúa Trời và A-đam đã được Đức Chúa Trời giao cho quyền quản trị công việc do tay Ngài làm ra, nhưng A-đam không phải là chúa của muôn vật, vì A-đam chỉ là con trai của Đức Chúa Trời và A-đam phải chịu trách nhiệm với mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho mình quản trị, trong đó có cả thân thể xác thịt bằng bụi đất của A-đam nữa.

Khi A-đam đặt tên cho **người nữ** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và đưa đến cho mình, thì A-đam đã ấn định tính nết cho người nữ đó, nhưng chính A-đam lại không tỉnh thức về tính nết của người nữ đó trong cuộc sống của mình. Điều này vẫn đang tiếp tục xảy đến với hết thảy loài người sống trên trái đất này, dù đã được Lời Đức Chúa Trời tỏ cho biết thân thể xác thịt của loài người (*giống cái*) là yếu đuối, bất toàn và hay chết, nhưng người ta vẫn không tỉnh thức trước Lời cảnh báo của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Thi-Thiên 14:2-3: Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đừng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thảy đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không.

A-đam đã không dạy lại cho Ê-va, là người nữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và đưa đến cho mình cách đầy đủ về mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với mình về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ngài đã trồng ở giữa cảnh vườn trong Ê-đen của Ngài. Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán mạng lệnh cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì ma quỷ cũng có mặt tại đó (Ê-xê-chi-ên 28:13) và vì bản tánh của ma quỷ là kẻ thù nghịch, nên nó đã ngày đêm rình mò loài người, để tìm kiếm cơ hội huỷ diệt loài người. Tên của quỷ Sa-tan trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là chữ **שָׂטָן** - *satan*, số 7854, có nghĩa là: *kẻ thù nghịch, kẻ chống đối, kẻ chống lại, kẻ tấn công, kẻ gây chiến tranh, kẻ kiện cáo*;

Kể từ lúc ban đầu tại nơi vườn trong Ê-đen của Đức Chúa Trời, cho đến khi tận thế, ma quỷ vẫn tiếp tục rình mò loài người, để tìm cơ hội cướp giết và huỷ diệt, như Lời Chúa đã chép:

1 Phi-e-rơ 5:8-9: Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được. Hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự nó, vì biết rằng anh em mình ở rải khắp thế gian, cũng đồng chịu hoạn nạn như mình.

Quỷ Sa-tan đã nghe được mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, và nó biết rằng, nếu nó lừa được loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì loài người sẽ chết và nó sẽ nhân dịp đó mà cướp lấy quyền quản trị đất của A-đam. Ma quỷ đã theo dõi và biết A-đam không cẩn thận dạy lại cho vợ mình, là Ê-va biết đầy đủ mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về việc loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nên nó đã ẩn mình trong thân thể của con rắn, để đến gần mà cám dỗ Ê-va.

Sáng thế ký 3:1-7: Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyết hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân.

Chữ **quỷ quyết** - *subtle*^{H6175} chép trong câu 1 trên, đó là chữ **אַרְוָם** - *aruwm*, số 6175 ra từ chữ **אַרָם** - *aram*, số 6191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tính xảo quyết, tính xảo trá, tính gian xảo, lấm mánh khoé, sự quỷ quyết tinh vi*;

Vì A-đam đã không tỉnh thức về mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về việc loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nên ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn của A-đam đã

không được thấp sáng để giúp cho người nhận biết trách nhiệm của mình, là phải luôn nhớ đến mạng lệnh của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên khi Ê-va giơ tay lên hái trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì A-đam đang đứng ở tại đó, nhưng người đã không ngăn cản hành động của Ê-va và khi A-đam thấy Ê-va ăn trái đó rồi đưa trái đó cho mình, thì cũng A-đam nhận lấy trái đó và ăn nữa. Khi hai người vừa ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì mắt của hai người mở ra và cả hai đều nhận ra rằng thân thể xác thịt mình đang loã lồ, họ liền lấy lá của cây vả kết lại với nhau thành vật chắn che thân.

Sáng thế ký 3:6-7: Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình loã lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân.

Bản King James version chép: ⁷And the eyes^{H5869} of them both^{H8147} were opened^{H6491}, and they knew^{H3045} that they were naked^{H5903}; and they sewed^{H8609} fig^{H8384} leaves^{H5929} together, and made^{H6213} themselves^{H1992} aprons^{H2290}.

Có nghĩa là: *cùng lúc đó con mắt của họ cả thấy đều mở ra và họ đã nhận ra rằng, họ đã loã lồ; bấy giờ họ kết các lá của cây vả lại thành một mảng quấn quanh thân mình để che đậy.*

Điều đặc biệt được chép trong câu 7 trên, đó là khi môi miệng của Ê-va và của A-đam vừa ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ đã chép thì *mắt của linh hồn và mắt của xác thịt của cả hai người đều nhận ra thân thể xác thịt mình đã loã lồ*, điều đó có nghĩa là con mắt của linh hồn hai người trước đó đã không tỉnh thức trước mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, cho đến khi hành động phạm tội của hai người đó khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi họ bị tắt và bấy giờ, chính ma quỷ đã kiện cáo nơi tâm trí họ, bấy giờ họ mới để ý đến thân thể xác thịt mình, mà biết rằng mình đã loã lồ, dù trước đó, cả hai người đều sống trong sự trần truồng mà không bị hổ thẹn.

Chúng ta có thể thấy sự thật này khi Đức Giê-Hô-Va hỏi A-đam:

Sáng thế ký 3:8-11: Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi loã lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình loã lồ? Người có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chẳng?

Ma quỷ đã rình đợi cho đến khi nó thấy Ê-va và A-đam đã ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, bấy giờ, khi hành động của A-đam và Ê-va đã ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì hành động đó là tội lỗi và khi tội lỗi đã phạm thì ma quỷ hợp pháp xâm nhập thân thể xác thịt của kẻ phạm tội và bấy giờ, sự bình an đã không còn ở trong A-đam và Ê-va nữa, thay vào đó là sự sợ hãi cai trị họ.

Chính hành động của A-đam và Ê-va không vâng theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho thân thể xác thịt của Ê-va và A-đam bị bán cho tội lỗi, mà khi đã nói đến tội lỗi là nói về ma quỷ, vì ma quỷ là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu.

A-đam và Ê-va đã bán chính mình cho tội lỗi, trong khi đó cả Ê-va và A-đam đều thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và như vậy, dòng dõi ra từ A-đam cũng trở thành tội mọi cho tội lỗi vậy, như Lời Chúa có chép.

Rô-ma 6:13-16: Chớ nộp chi thể mình cho tội lỗi, như là đồ dùng gian ác, nhưng hãy phó chính mình anh em cho Đức Chúa Trời, dường như đã chết mà nay trở nên sống, và dâng chi thể mình cho Đức Chúa Trời như là đồ dùng về sự công bình. Vì tội lỗi không cai trị trên anh em đâu; bởi anh em chẳng thuộc dưới luật pháp, mà thuộc dưới ân điển. Vậy thì làm sao! Vì chúng ta không thuộc dưới luật pháp, nhưng thuộc dưới ân điển, thì chúng ta sẽ phạm tội hay sao? Chẳng hề như vậy! Anh em há chẳng biết rằng nếu anh em đã nộp mình làm tôi mọi đặng vâng phục kẻ nào, thì là tôi mọi của kẻ mình vâng phục, hoặc của tội lỗi đến sự chết, hoặc của sự vâng phục để được nên công bình hay sao?

Chúng ta hãy xem A-đam và Ê-va phải chịu hậu quả vì hành động tội lỗi của mình như thế nào.

Sáng thế ký 3:8-24: Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi loã lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình loã lồ? Người có ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn đó chẳng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây

đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đập đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bực như Chúng Ta; vậy bây giờ, Ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cày cấy đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Theo sự phán xét của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, thì ma quỷ là kẻ vô hình trước con mắt của loài người xác thịt, nên Đức Giê-hô-va đã phán xét con rắn, vì ma quỷ đã sử dụng thân thể của con rắn để cám dỗ và lừa dối loài người, mà hình tượng của quỷ Sa-tan đã tự tạo cho nó là con rồng, nghĩa là có chân, nên khi Đức Giê-hô-va phán xét Sa-tan thì Ngài bắt nó phải bò bằng bụng như con rắn, là con vật mà Sa-tan đã chọn để ẩn mình trong đó và thứ đồ ăn của quỷ Sa-tan sẽ là bụi đất trọn đời, là bóng về thân thể xác thịt của loài người vốn được tạo nên từ bụi đất. Như vậy, mục tiêu mà ma quỷ luôn chọn để làm nơi ẩn náu đó là thân thể xác thịt hoặc của các loài động vật, hoặc thân thể xác thịt của loài người, mà muốn có được nơi ẩn thân này, thì ma quỷ sẽ ngày và đêm rình mò loài người để cám dỗ, để lừa dối, khiến người ta vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, dù loài người trong thế gian không biết luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng khi người ta có hành động vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt của người đó sẽ bị bán cho ma quỷ vậy.

Sáng thế ký 3:15: Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đập đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người.

Bản King James version chép: ¹⁵And I will put ^{H7896}enmity ^{H342}between ^{H996}thee and the woman ^{H802}, and between ^{H996}thy seed ^{H2233}and her seed ^{H2233}; it shall bruise ^{H7779}thy head ^{H7218}, and thou shalt bruise ^{H7779}his heel ^{H6119}.

Chữ **dòng dõi** - seed ^{H2233} chép trong câu 15 trên, đó là chữ זֶרַע - zera, số 2233 ra từ chữ זָרַע - za'ra, số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hạt giống, bông trái của cây, mùa gieo giống, con cháu, hậu thế,*

Chữ **giày đập** - bruise ^{H7779} chép trong câu 15 trên, đó là chữ שָׁוַפַּח - shuwph, số 7779 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cắn, sự tấp, sự đập, sự làm cho gãy, làm cho đứt, làm cho rạn vỡ, làm cho rạn nứt, khiến cắt đứt mối quan hệ, khiến cho đổ vỡ, làm cho thâm tím, làm cho méo mó, gây vỡ nợ, gây thất bại, gây nghi ngờ;*

Chữ **đầu** - head ^{H7218} chép trong câu trên, đó là chữ רִשָׁא - rô'sh, số 7218 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự rung, sự lắc, sự giữ cái đầu làm cho bàng hoàng, làm cho nao động, làm cho sững sốt hoặc nơi chôn, hoặc thời gian, hoặc trong đội ngũ, hoặc trong địa vị xã hội;*

Chúng ta có thể thấy lẽ thật này đã được chép trong sách tiên tri Ê-xê-chi-ên.

Ê-xê-chi-ên 28:1-19: Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người đã tự cao, và người nói rằng: Ta là một vị thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; đầu lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, người còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nay, người khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi người! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thâu chứa vàng bạc trong kho tàng người; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì người đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cơ sự giàu có của người. Vậy nên, Chúa Giê-

hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, này, Ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uest sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chẳng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính Ta đã nói như vậy. Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đên, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô uest xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uest nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; Ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và Ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thảy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kia, người đã trở nên một cố kính khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Chúng ta hãy xem ý nghĩa sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời chép trong các câu 6,7 & 8 trên như sau:

“VẬY NÊN, CHÚA GIÊ-HÔ-VA PHÁN NHƯ VẬY: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, này, Ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uest sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết.”

Chữ người ngoại quốc - strangers^{H2114} chép trong câu 7 trên, đó là chữ זָרָא - zuwr, số 2114 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nước ngoài, kẻ bán bỏ thần thánh, kẻ phạm tội tà dâm, kẻ khách lạ, người đàn bà lạ;*

Chữ hung bạo - the terrible^{H6184} chép trong câu 7 trên, đó là chữ אַרָאִים - ariyts, số 6184 ra từ chữ אָרָאִים - arats, số 6208 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gây kinh hoàng, gây khiếp sợ, sự mạnh mẽ, sự bạo lực, có sức mạnh, có quyền năng, sự chiếm ưu thế, sự đáng kinh ngạc,*

Chữ vinh hiển người chép trong câu 7 trên, là nói về hình tượng con rồng, là biểu tượng của quỷ Sa-tan, phải bị phá huỷ, phải bị thiêu đốt và phải bị giày đạp dưới chân các tội tử của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chữ gươm chép trong câu 7 trên là nói về *gươm của Đức Thánh Linh, tức là Lời của Đức Chúa Trời.*

Ê-phê-sô 6:14-17: Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời.

Chúng ta đang nói về *dòng dõi của người nữ sẽ giày đạp đầu con rắn*, đó là Lời tiên tri của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nói trước về Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Ngài, được sanh ra bởi nữ đồng trinh Ma-ri, mà trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì gọi là Mi-ri-am, đó là chữ מִרְיָם - Miryam, số 4813 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Kẻ nổi loạn, người hay cãi nhau, người hay gây gổ, người hay tranh tụng, người hay cà khịa, người bướng bỉnh, người không vâng lời, người hay xúi giục, người hay kích động, người cay đắng, người chống đối;*

Em gái của Môi-se tên là Mi-ri-am, là người đã nói hành, nghịch lại Môi-se, vì cô Môi-se có lấy một người nữ Ê-thi-ô-bi làm vợ và bởi sự nổi loạn đó mà Đức Giê-Hô-Va giáng tai vạ bệnh phung cho Mi-ri-am.

Dân số ký 12:1-10: Mi-ri-am và A-rôn nói hành Môi-se về việc người nữ Ê-thi-ô-bi mà người đã lấy;

vì người có lấy một người nữ Ê-thi-ô-bi làm vợ. Hai người nói rằng: Đức Giê-hô-va chỉ dùng một mình Môi-se mà thôi sao? Ngài há không dùng chúng ta mà phán nữa sao? Đức Giê-hô-va nghe điều đó. Vả, Môi-se là người rất khiêm hòa hơn mọi người trên thế gian. Thành linh Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, A-rôn và Mi-ri-am rằng: Cả ba hãy ra đến hội mạc. Cả ba đều đi. Đức Giê-hô-va ngự xuống trong trụ mây đứng tại cửa hội mạc, rồi gọi A-rôn và Môi-se; hai người đều đến. Ngài phán cùng hai người rằng: Hãy nghe rõ Lời Ta. Nếu trong các người có một tiên tri nào, Ta là Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng người trong sự hiện thấy, và nói với người trong cơn chiêm bao. Tôi tớ Môi-se của Ta không có như vậy, người thật trung tín trong cả nhà Ta. Ta nói chuyện cùng người miệng đối miệng, một cách rõ ràng, không lời đố, và người thấy hình Đức Giê-hô-va. Vậy, các người không sợ mà nói hành kẻ tôi tớ của Ta, là Môi-se sao? Như vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phừng phừng cùng hai người; Ngài ngự đi. Khi trụ mây rút khỏi trên đền tạm, thì kìa, Mi-ri-am đã bị phung trắng như tuyết. A-rôn xây lại phía Mi-ri-am, thấy người đã có bệnh phung.

Đức Giê-hô-va đã phán xét Sa-tan và Ngài đã cho Sa-tan biết rằng, những người ngoại quốc mà Sa-tan đã coi thường đó, vốn là các dân không phải là người Hê-bơ-rơ, không phải là dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, mà trong những người đó vốn đã từng phạm đủ mọi thứ tội, như báng bổ các thần, phạm tội tà dâm, người đàn bà lạ.. nhưng trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà những người đó được chuộc lại cho Đức Giê-hô-va thì những người đó sẽ giày đạp đầu quý Sa-tan, vì trong bất kỳ một trận chiến nào trong thuộc linh, thì những người nào đã tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì những người đó sẽ nhân Danh Đức Chúa Jê-sus Christ mà trói buộc quyền lực của ma quỷ và khi những người lính trận của Đức Chúa Jê-sus Christ công bố đuổi ma quỷ ra khỏi thân thể xác thịt của những người bị chúng cầm buộc đó, thì tên của quý Sa-tan, kẻ cầm đầu các quỷ sẽ bị phán xét trước hết, bị trói buộc và bị trục xuất ra khỏi thân thể xác thịt của người ta trước hết.

Chữ **ngịch thù - hostility**^{H342} chép trong câu 15 trên, đó là chữ **עִבְרָה**-**êybâh**, số 342 ra từ chữ **אָיַב**-**âyab**, số 340 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự ghét, sự căm thù, sự căm ghét, sự thù địch, sự không thân thiện,**

Chữ **cấn gót chân - bruise**^{H7779}, chép trong câu 15 trên, đó là chữ **שִׁוּפָה**-**shuwph**, số 7779 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự cấn, sự tấp, sự dấp, làm cho gãy, làm cho đứt, làm cho rạn vỡ, làm cho rạn nứt, khiến cắt đứt mối quan hệ, khiến cho đổ vỡ, làm cho thâm tím, làm cho méo mó, gây vỡ nợ, gây thất bại, gây nghi ngờ;**

Chữ **gót chân - heel**^{H6119} chép trong câu 15 trên, đó là chữ **עֲקֵב**-**aqeb**, số 6119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **gót của bàn chân, dấu chân, vết chân, để nắm lấy gót chân, để hát căng, để lật đổ, để thay thế, để ngắm ngẫm tấn công, để kìm hãm, để cản trở, để cầm giữ, để giam giữ, để hạn chế;**

Trong cuộc sống của loài người, người ta sẽ làm việc, sẽ nói chuyện, sẽ hành động tùy theo công việc của mình, thì ma quỷ sẽ tận dụng mọi sự mà nó nghe được, thấy được, biết được qua công việc của người ta, mà chúng sử dụng những lời người ta đã nói, những cử chỉ, những hành động, những công việc mà người ta đã làm đó mà hoặc thêm vào, hoặc bớt đi các tình tiết mà người ta đã nói, đã làm, đã hành động đó để thay đổi ý nghĩa, thay đổi mục đích thông qua việc những người khác sẽ truyền lại, nói lại, kể lại... khiến những người nào sẽ nghe lại các sự truyền đạt này mà hiểu sai ý nghĩa thật của các lời người ta đã nói lúc ban đầu, hoặc khiến người ta nghi ngờ, hiểu sai sự thật, khiến những sự vốn tốt lành lại trở thành sự xấu, sự tội tệ, sai sự thật, rồi các thông tin đó sẽ tiếp tục được nói lại với các tình tiết được gia thêm, hoặc bị cắt bỏ khi những người đã nghe lại các thông tin đó mà họ không biết rằng, chính ma quỷ đã đặt các lời thêm, bớt đó vào tâm trí của người ta, như nó đã khiến cho Ê-va bị lừa dối mà nghi ngờ những lời mà A-đam đã truyền đạt cho mình, nên Ê-va đã không có sự tôn trọng mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, thay vào đó là người chỉ nghĩ đến điều con rắn đã thêu dệt vào trong lỗ tai của mình mà thôi, nên Ê-va đã giơ tay ra để hái trái của cây biết điều thiện và điều ác và ăn trái đó mà không hề sợ hãi.

Sự cấn gót mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán xét con rắn đó cũng là sự ấn định những sự đó sẽ phải xảy ra đối với loài người trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn hết thấy loài người phải có hiểu biết đúng và đầy đủ ý nghĩa về các Lời đã chép trong Kinh Thánh, đặc biệt là Sáng thế ký, vì sách Sáng thế ký được gọi là **Đá đã thử nghiệm**, là **Đá góc quý báu**, là **Nền bền vững**, mà hết thấy những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ được gọi là những người **sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở.**

Vì A-đam đã phạm tội không vâng theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nên từ A-đam mà tội lỗi đã vào trong loài người hết thảy, điều đó có nghĩa là ma quỷ sẽ tiếp tục cầm buộc thân thể xác thịt của loài người ra từ A-đam, mà sự thù nghịch đến từ ma quỷ đó sẽ hành động trong thân thể xác thịt của loài người, khiến người ta ghen ghét nhau và thù nghịch nhau, như Kinh Thánh đã chép.

Mi-chê 7:1-6: **Khốn nạn cho ta! vì ta như khi đã hái trái mùa hạ rồi, và như nho đã mót lại, không có một buồng nho để ăn, trái vả đầu mùa mà linh hồn ta vẫn ước ao cũng không có. Người tin kính đã mất đi khỏi đất; không còn có kẻ ngay thẳng trong loài người. Chúng nó thấy đều rình rập để làm đổ máu; ai nấy đều lấy lưới sẵn anh em mình. Tay chúng nó chằm làm sự dữ. Quan trưởng thì đòi của, quan xét thì tham hối lộ, còn người lớn thì nói sự ưa muốn dữ của lòng mình; vậy thì cùng nhau đan dệt. Người lành hơn hết trong chúng nó giống như chà chuôm, còn kẻ rất ngay thẳng lại xấu hơn hàng rào gai gốc. Ngày của kẻ canh giữ người, tức là ngày thăm phạt người, đã đến rồi, nay chúng nó sẽ bối rối. Chớ tin người lân cận của các người, và chớ để lòng tin cậy nơi bạn hữu mình; hãy giữ đừng mở miệng ra cùng người đàn bà ngủ trong lòng người. Vì con trai sợ nhục cha, con gái dấy lên nghịch cùng mẹ, dâu nghịch cùng bà gia, và kẻ thù nghịch của người tức là người nhà mình.**

Đức Chúa Jêsus đã phán về điều này với các môn đồ của Ngài, cùng với những người sẽ tin đến Danh Ngài

Ma-thi-ơ 10:34-42: **Chớ tưởng rằng Ta đến để đem sự bình an cho thế gian; Ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình. Ai yêu cha mẹ hơn Ta thì không đáng cho Ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn Ta thì cũng không đáng cho Ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo Ta, thì cũng chẳng đáng cho Ta. Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cơ Ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được. Ai rước các người, tức là rước Ta; ai rước Ta, tức là rước Đấng đã sai Ta. Ai rước một đấng tiên tri vì là tiên tri, thì sẽ lãnh phần thưởng của đấng tiên tri; ai rước một người công chính vì là công chính, thì sẽ lãnh phần thưởng của người công chính. Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ này chỉ uống một chén nước lạnh, vì người nhỏ đó là môn đồ Ta, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu.**

Trong cuộc sống của loài người, các phương tiện di chuyển do loài người tạo ra như xe, tàu, thuyền, máy bay... sẽ không tự vận hành, vì các vật đó chỉ là công cụ để loài người sử dụng và điều khiển chúng. Nếu người điều khiển các phương tiện đó tỉnh táo và cẩn thận, thì các phương tiện đó sẽ vận hành an toàn. Nhưng nếu người điều khiển phương tiện đó bị say xỉn, hoặc bị ảnh hưởng bởi tác dụng của rượu, hoặc của thuốc khiến tâm trí của người đó không thể kiểm soát được các hành vi của mình, thì người ta có thể thấy các phương tiện do những người như vậy điều khiển như “*xe điên*” vậy và hậu quả sẽ gây ra sự mất an toàn từ các phương tiện “*điên*” đó, gây nguy hiểm cho các phương tiện khác và cho những người khác, khi có tan nạn xảy ra.

Cũng một lẽ ấy, quyền lực của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt của những người đã bị chúng cầm buộc mà gây ra những sự tranh chiến, gây sự hận thù, gây sự thù nghịch giữa những người không có cùng mục đích sống, không có cùng quan điểm, không có cùng ý muốn, không có cùng đường lối với nhau, mà người ta không biết đó là công việc của ma quỷ, nên người ta thường sử dụng lời nói nghịch lại nhau, mở cửa cho ma quỷ thêm quyền hợp pháp cầm buộc những người có lời nói sai, và ma quỷ sẽ sử dụng các lời đó để gây kích động tâm trí những người khác có liên quan, để gây chiến tranh từ trong gia đình đến các tổ chức trong xã hội.

Ê-phê-sô 4:17-32: **Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dốt dằn, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật. Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ căm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa;**

nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn. Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.

Trong sự phán xét này, Đức Giê-hô-va đã phán rằng, ma quỷ sẽ cắn gót chân người, như con rắn cắn gót chân người ta, như chúng luôn tìm kiếm các loài động vật khác mà chúng có thể cắn nuốt được vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về sự quỷ Sa-tan sẽ cắn gót chân người ta liên quan đến công việc của Ngài.

Giăng 14:1-31: Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta. Giu-đe, chớ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến Ta, thì vâng giữ Lời Ta, Cha Ta sẽ thương yêu người, chúng Ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến Ta, thì không vâng giữ Lời Ta; và Lời các người nghe đó, chẳng phải bởi Ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai Ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi Ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân Danh Ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều Ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; Ta ban sự bình an Ta cho các người; Ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe Ta nói rằng: Ta đi, và Ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến Ta, thì sẽ vui mừng về điều Ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn Ta. Hiện nay Ta đã nói những điều đó với các người trước khi xảy đến, để khi những điều đó xảy đến thì các người tin. Ta sẽ chẳng nói chi với các người nữa, vì vua chúa thế gian này hầu đến; người chẳng có chi hết nơi Ta. Nhưng thế gian phải biết rằng Ta yêu mến Cha, và làm theo điều Cha đã phán dặn. Hãy đứng dậy, chúng Ta phải đi khỏi đây.

Câu 30 trên chép: Ta sẽ chẳng nói chi với các người nữa, vì vua chúa thế gian này hầu đến; người chẳng có chi hết nơi Ta.

Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo cho các môn đồ của Ngài biết rằng, kể từ khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, thì Ngài sẽ không phán với bất cứ một người nào cả, vì Đức Thánh Linh sẽ được ban xuống cho Hội-

Thánh của Ngài và Đức Thánh Linh sẽ chỉ phán trực tiếp với tâm linh của những người được Ngài chọn làm tôi tớ Ngài mà thôi, vì ngay khi Đức Chúa Jêsus trở về thiên đàng, thì quỷ Sa-tan, mà Đức Chúa Jêsus gọi hắn là **vua chúa thế gian này** sẽ đến để cắn gót Ngài, mà các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã rao giảng đó là mục tiêu mà quỷ *sẽ tấn công, sẽ cắn, sẽ tấp, sẽ đớp, làm cho gãy, làm cho đứt, làm cho rạn vỡ, làm cho rạn nứt, khiến cắt đứt mối quan hệ, khiến cho đổ vỡ, làm cho thâm tím, làm cho méo mó, gây vỡ nợ, gây thất bại, gây nghi ngờ*; mà sự cắn gót này là những sự giả mạo các lời của Đức Chúa Jêsus, để lừa dối người ta.

Chữ **hầu đến - hereafter**^{G2989} - **cometh**^{G2064} chép trong câu 30 trên, đó là chữ ἔτι - **eti**, số 2089 và chữ ἔρχομαι - **erchomai**, số 2064 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *từ nay về sau, hoặc rất gần hoặc xa, hoặc tương lai, cả về thời gian và mức độ phức tạp, sẽ đến, sẽ xuất hiện, sẽ gây sự thay đổi, sẽ gây sự lựa chọn lại, sẽ cùng đi, sẽ trải qua, sẽ mọc lên, sẽ phát triển, sẽ ở giữa, thậm chí ở bên trong, cùng đồng hành với, cùng các phương kế, các chính sách, sẽ có đồng người theo, sẽ bị lộ ra*;

Đức Chúa Jêsus đã phán rõ rằng: **người chẳng có chi hết nơi Ta**, nghĩa là những sự giả mạo mà quỷ Sa-tan sẽ làm đối với Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ngay sau khi Ngài rời thế gian này để trở về với Đức Chúa Cha, thì không có một điều gì hay là một lời nào là thuộc về Ngài, thậm chí là không thể giống như Lời của Ngài. Vì quỷ Sa-tan không thể đóng giả Lời của Đức Chúa Trời, vì nó thuộc về sự tối tăm, nên không thể có sự sáng nào (dù là cực nhỏ) ở trong nó.

Quỷ Sa-tan sẽ sử dụng những người tham muốn danh vọng và quyền lực hư không trong thế gian này để cắn gót, để chống nghịch công việc của Đức Chúa Jêsus Christ, thông qua các giáo sư giả, các tiên tri giả, khiến cho thế gian nghi ngờ chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ và nghi ngờ quyền phép của Đức Chúa Trời.

Như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, công việc của quỷ Sa-tan hành động qua các giáo sư giả, các tiên tri giả đó sẽ không có bông trái của Đức Thánh Linh, chúng không tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, trong các lời của những kẻ giả dối đó không có lẽ thật, nghĩa là không có những sự thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, nên Đức Chúa Jêsus đã mách bảo cho chúng ta cách để nhận biết những kẻ giả mạo đó.

Ma-thi-ơ 7:13-27: Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoáng khoáng dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lột chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chum đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân Danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân Danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân Danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, Ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, Ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi Ta! Vậy, kẻ nào nghe và làm theo Lời Ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên hòn đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá. Kẻ nào nghe Lời Ta phán đây, mà không làm theo, khác nào như người dại cất nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều.

Trở lại với sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với con rắn và với loài người tại nơi cảnh vườn trong Ê-đen của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 3:16: Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người.

Chữ **cực khổ - sorrow**^{H6093} chép trong câu 16 trên, đó là chữ יַצְבּוֹן - **itstsabown**, số 6093 ra từ chữ יָצַב - **atsab**, số 6087 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đau đớn, sự buồn rầu, sự buồn phiền, sự làm việc vất vả cực nhọc, sự bức bối, sự lo lắng, sự tức giận, sự than vãn, sự bất mãn*,

Chữ **thai nghén - conception**^{H2032} chép trong câu 16 trên, đó là chữ הַרְהָרָה - **herown**, số 2032 ra từ chữ הָרָה - **harah**, số 2029 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *những khái niệm và ý muốn hình thành trong tâm trí, sự*

quan điểm trong lòng, sự mong muốn điều gì cứu mang ở trong lòng, sự bày mưu tính kế, sự trừ liệu, sự sáng chế, sự phát minh; sự mang thai nghén, sự có thai, sự có chữa, sự mang thai, sự thụ thai;

Bất kỳ người nữ nào vì cố hành động của xác thịt mình mà khiến cho chồng mình phạm tội, vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, cả thuộc thể và thuộc linh, thì sự rửa sả của luật pháp sẽ giáng trên người nữ đó, mà **sự thai nghén** của người nữ đó bao gồm hai ý nghĩa: Một là những sự mong muốn, là những sự toan tính, sự lên kế hoạch mà người nữ muốn có được cho cuộc sống của mình, hoặc cho bản thân, hoặc cho danh tiếng, hoặc cho của cải, hoặc cho sản nghiệp mình, mà người ta gọi là **sự cứu mang, sự thai nghén** những sự mong muốn nơi tâm trí của người ấy, sẽ khiến người đó phải buồn phiền, vì Đức Chúa Trời khiến những sự toan tính của người ấy không được toại nguyện, không được thành công. Hai là sự thai nghén của người đàn bà mang thai trong bụng, mà quá trình thai nghén đó sẽ không được suôn sẻ, vì quá trình thai nghén bắt đầu từ các kỳ rụng trứng dẫn đến kỳ kinh nguyệt, khiến người ấy đau bụng trong các kỳ kinh nguyệt của mình, hoặc khi người ấy đã thụ thai, thì kỳ thai nghén của người ấy sẽ khiến người ấy bị “*ốm nghén*”, thèm ăn uống những sự không bình thường, khiến sức khoẻ suy giảm, da bị xanh xao, hay nôn mửa và khi chuyển dạ có thể bị những sự khó khăn như ngôi thai không bình thường, sanh ngược, hoặc thời gian chuyển dạ kéo dài, không có sức để sanh, hoặc phải mổ để cứu cả mẹ và con, gây thất thoát tiền của, gây mất sức cho người nữ ấy, hoặc sau khi sanh thì bị băng huyết, hoặc bị bệnh mà người ta gọi là “*hậu sản*”, khiến người ấy suy giảm sức lực, không có sữa cho con bú... nếu không được cứu chữa kịp thời, thì người ấy có thể chết.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người và Ngài đã ban phước cho loài người được sanh sản ra nhiều, nhưng sự son sẻ (*vô sinh*) vẫn có thể xảy ra đối với người nữ (*hoặc thân thể xác thịt của người nam - giống cái*), đó là tùy thuộc vào sự rửa sả của tổ phụ để lại trên người nữ đó, hoặc qua sự đặt tên khiến người nữ đó không thể sanh sản, như tên của Áp-ram và tên của Sa-rai vậy. Hoặc sự rửa sả đến từ Đức Chúa Trời đối với những người nữ nào vi phạm mạng lệnh của Ngài, như Mi-canh, con gái của vua Sau-lơ, đã khinh bỉ chồng mình, là vua Đa-vít, như Kinh Thánh có chép:

2 Sa-mu-ên 6:12-23: Người ta đến nói cùng vua Đa-vít rằng: Đức Giê-hô-va đã ban phước cho nhà Ô-bết-Ê-đôm và mọi vật thuộc về người, vì cố hòm của Đức Chúa Trời. Đa-vít bèn đi thỉnh hòm của Đức Chúa Trời ở nhà Ô-bết-Ê-đôm đến trong thành Đa-vít cách rất vui mừng. Khi những người khiêng hòm của Đức Chúa Trời đã đi sáu bước, thì Đa-vít tế một con bò đực và một con thú mập béo. Đa-vít mặc áo ê-phốt vải gai, nhảy múa hết sức tại trước mặt Đức Giê-hô-va. Ấy Đa-vít và cả nhà Y-sơ-ra-ên lấy tiếng vui mừng và tiếng kèn thổi mà thỉnh hòm của Đức Giê-hô-va lên là như vậy. Nhưng khi hòm của Đức Giê-hô-va vào thành Đa-vít, thì Mi-canh, con gái của Sau-lơ, dòm ngang qua cửa sổ, thấy Đa-vít múa nhảy trước mặt Đức Giê-hô-va, thì trong lòng khinh bỉ người. Vậy, chúng đem hòm của Đức Giê-hô-va vào, đặt tại chỗ, giữa trại Đa-vít đã dựng cho hòm đó; rồi Đa-vít dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân tại trước mặt Đức Giê-hô-va. Khi Đa-vít đã dâng của lễ thiêu và các của lễ thù ân, thì người nhân Danh Đức Giê-hô-va vạ quân mà chúc phước cho dân sự; người phát cho hết thầy dân chúng Y-sơ-ra-ên, bất luận nam hay nữ, mỗi người một ổ bánh, một miếng thịt, và một bánh nho. Đoạn, hết thầy ai về nhà nấy. Đa-vít cũng trở về đặng chúc phước cho nhà mình; nhưng Mi-canh, con gái của Sau-lơ, đến đón người, mà nói rằng: Hôm nay vua Y-sơ-ra-ên được vinh hiển thay, mà ở trần trước mặt các con đòi của tôi tớ vua, làm như một kẻ không ra gì vậy! Đa-vít đáp với Mi-canh rằng: Ấy tại trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đấng đã chọn lấy ta làm hơn cha nàng và cả nhà người, lập ta làm vua chúa Y-sơ-ra-ên, là dân của Đức Giê-hô-va; phải, trước mặt Đức Giê-hô-va, ta có hát múa. Ta sẽ hạ mình xuống nhiều hơn nữa, tự xem mình là hèn mạt; dầu vậy, những con đòi nàng nói đó lại sẽ tôn kính ta. Vì vậy, Mi-canh, con gái Sau-lơ, không sanh con cho đến ngày nàng thác.

Tiếp đến là những sự mà người nữ muốn có được cho mình đều phải chịu dưới sự cai trị của chồng, như Lời Chúa đã chép: **sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người.**

Chữ **dục vọng - desire**^{H8669} chép trong câu 16 trên, đó là chữ תַּשׁוּׁוּקָה-teshuwqah, số 8669 ra từ chữ שׁוּׁוּקָה-shuwq, số 7783 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự thèm muốn, sự mong muốn, sự ao ước, sự mong đợi, sự khát khao, sự ham muốn, sự thèm muốn;**

Chữ **xu hướng về chồng - shall be to thy husband**^{H376} chép trong câu 16 trên, có nghĩa là **hướng về chồng, đẹp ý chồng, thuộc về chồng.**

Chữ cai trị - rule^{H4910} over chép trong câu 16 trên, đó là chữ מַשַׁל - mashal, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền cai trị, quyền thống trị, quyền chi phối, bắt phải lệ thuộc, sự chế ngự, sự ngự trị, sự thực hiện quyền thống trị; (to rule, have dominion, reign, to exercise dominion, ruled over);*

Sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với người nam (A-đam):

Sáng thế ký 3:17-19: **Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Chữ nghe theo - hearkened^{H8085} chép trong câu 17 trên, đó là chữ שָׁמַע - shâma, số 8085 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nghe theo trong sự tỉnh táo và hiểu biết, sự quan tâm đến, sự vâng theo, sự hiểu được, sự linh hội được, sự nhận biết được, sự bằng lòng với, sự thoả mãn với;*

Chữ lời - the voice^{H6963} chép trong câu 17 trên, đó là chữ קוֹל - qowl, số 6953 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiếng nói, âm thanh, tiếng nói rõ ràng, tiếng gọi rõ ràng;*

Chữ bị rửa sả - cursed^{H779} chép trong câu 17 trên, đó là chữ אָרַר - arar, số 779 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị rửa sả, bị nguyền rủa, bị cay đắng, bị chua xót,*

Chữ đất - the ground^{H127} chép trong câu 17 trên, đó là chữ אֲדָמָה - 'adamah, số 127 ra từ chữ אָדָם - adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mặt đất, đồng ruộng, trái đất, để trở nên đỏ, để nhuộm đỏ, để bày tỏ huyết, để tỏ ra màu đỏ;*

Chữ vì người - for thy sake^{H5668} chép trong câu 17 trên, đó là chữ עֲבַר - âbur, số 5668 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bởi sự vượt qua ranh giới, vượt qua giới hạn, bởi vì sự toan tính của, bởi sự theo đuổi của...;*

Căn cứ vào sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà chúng ta biết tình trạng của A-đam khi người nhìn thấy Ê-va giơ tay lên hái trái của cây biết điều thiện và điều ác đó, không phải là sự tình cờ hay là bất ngờ, mà chính A-đam đã được nghe tiếng của Ê-va nói với mình về ý định của Ê-va muốn ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó, mà không phải chỉ là xác thịt của A-đam nghe, mà chính linh hồn của A-đam đã biết được ý muốn của chính xác thịt mình, mà Ê-va là bóng về thân thể xác thịt của loài người. Vì Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ về hậu quả của điều mà A-đam đã toan tính, đã lắng nghe theo điều Ê-va nói, cùng của chính xác thịt A-đam muốn, vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va đã phán xét A-đam rằng, *vì theo ý muốn của lòng người mà đất, và cũng là thân thể xác thịt của A-đam phải chịu sự rửa sả cai trị.*

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, khiến trái đất cùng các vật trên đất, cũng như với chính thân thể xác thịt của A-đam, cùng loài người sanh ra từ A-đam, đều sẽ phải chịu sự rửa sả này. Trọn cuộc đời của A-đam, cũng như của loài người xác thịt sống trên đất này phải chịu sự rửa sả này cho đến khi người ta chết, thân thể xác thịt của người ta phải trở về bụi đất, là nơi mà thân thể đó được tạo nên, nếu như người ta không được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chuộc lại cho Ngài theo luật pháp công bình của Ngài.

Cũng một nguyên tắc đó, theo lẽ thật, vì thân thể xác thịt của loài người (dù người ta là người nam hay người nữ, thì cũng là giống cái), nên những sự ham muốn, sự mong muốn của xác thịt người ta đều phải xu hướng về linh hồn mình và phải chịu sự cai trị của linh hồn mình và phải sống cho sự sống của linh hồn mình.

Nếu loài người không được chuộc ra khỏi sự rửa sả, thì sự sống của loài người trên đất là vô nghĩa và hết thấy muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong khoảng không trên trời, muôn vật sống trên đất này cũng ra vô nghĩa, vì các vật đó không biết Đức Chúa Trời và không biết thờ phượng Đức Chúa Trời.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng hằng thương xót, nên Ngài đã có kế hoạch chuộc loài người lại cho Ngài, vì Ngài là Cha của loài người, Ngài là Vua của muôn vua, là Chúa của muôn chúa, nên vì cơ Danh Lớn của Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, mà Ngài chuộc lại loài người cho Ngài theo sự công bình của Ngài, bậy nên mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết về luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.